TÂM THỨC TÔN GIÁO – TÍN NGƯỠNG NAM BỘ TRONG VĂN XUÔI BÌNH NGUYÊN LỘC

Trần Minh Hậu
Trường Đại học Văn Hiến

Tóm tắt: *Văn xuôi Bình Nguyên Lộc là một không gian nghệ thuật đậm đặc bản sắc văn hóa Nam Bộ, trong đó yếu tố tôn giáo và tín ngưỡng không chỉ là bối cảnh hay môtíp nghệ thuật mà còn là biểu hiện sâu sắc của tâm thức vùng miền. Dưới ngòi bút của ông, thế giới cõi âm, hồn ma, thần chú, các thực hành thờ cúng tổ tiên, thờ đất, thờ nước, thầy pháp, cũng như sự hiện diện của các tôn giáo như Phật giáo, Công giáo, Hòa Hảo, Cao Đài... được phản ánh sinh động, giàu cảm xúc và thấm đẫm tinh thần bản địa. Bài viết tiếp cận văn xuôi Bình Nguyên Lộc từ góc nhìn văn hóa học, phân tích cách ông xây dựng thế giới nghệ thuật trên nền tảng tôn giáo, tín ngưỡng Nam Bộ, thể hiện sự giao hòa giữa truyền thống và hiện đại, dân gian và đô thị, bản địa và tiếp biến. Qua đó, bài viết khẳng định các tác phẩm của Bình Nguyên Lộc không chỉ là phản ánh xã hội mà còn là nơi lưu giữ "ký ức tâm linh" của cộng đồng người Nam Bộ giữa tiến trình hiện đại hóa.*
Từ khóa: *Bình Nguyên Lộc; văn hóa Nam Bộ; tín ngưỡng, tôn giáo; văn học, văn hóa; Phật giáo; Hòa Hảo; cõi âm.*

Nhận bài ngày 15.09.2025; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 27.10.2025
Liên hệ tác giả: Trần Minh Hậu; email: hautm@vhu.edu.vn

1. MỞ ĐẦU

Văn học không chỉ là sản phẩm của tư duy nghệ thuật mà còn là kho lưu giữ ký ức văn hóa của cộng đồng. Từ góc độ văn hóa học, mỗi tác phẩm văn chương là một "mảnh vỡ văn hóa", phản ánh thế giới quan, nhân sinh quan và tâm thức của con người trong một không gian, thời gian lịch sử cụ thể. Trong bức tranh văn học hiện đại Việt Nam, Bình Nguyên Lộc nổi lên như một cây bút độc đáo, vừa gắn bó sâu sắc với mảnh đất Nam Bộ, vừa có nhãn quan sắc sảo trong việc phát hiện, tái hiện và lý giải các hiện tượng văn hóa, đặc biệt là văn hóa tâm linh.

Sinh ra trong bối cảnh giao thời của Nam Bộ, vùng đất có sự hòa trộn giữa văn hóa bản địa và các tôn giáo, tín ngưỡng du nhập, Bình Nguyên Lộc đã chứng kiến và ghi chép lại bằng ngôn ngữ nghệ thuật những biểu hiện sống động nhất của đời sống tâm linh người dân. Những hình tượng hồn ma, nghi lễ cúng bái, thầy pháp, tục nhập trạch, lễ rước ông bà, niềm tin vào luân hồi, vai trò của Phật giáo và các tôn giáo mới như Hòa Hảo, Cao Đài... đều được ông đưa vào văn xuôi như một phần hữu cơ của đời sống cộng đồng.

Tuy vậy, những biểu hiện của tôn giáo, tín ngưỡng trong văn xuôi Bình Nguyên Lộc cho đến nay vẫn chưa được nghiên cứu đầy đủ từ góc nhìn văn hóa học. Đa số các công trình chú trọng đến yếu tố ngôn ngữ, thể loại hoặc nhân vật, mà ít đi sâu vào việc lý giải văn chương như một hình thức "ghi chép văn hóa". Bài viết này, do đó, đặt mục tiêu khảo sát các biểu hiện tôn giáo và tín ngưỡng trong văn xuôi Bình Nguyên Lộc như một biểu hiện tâm thức cộng đồng, vừa mang giá trị nghệ thuật, vừa có ý nghĩa văn hóa sâu sắc. Qua đó, bài viết góp phần khẳng định vai trò của Bình Nguyên Lộc không chỉ như một nhà văn lớn, mà còn là một nhà văn hóa học tiêu biểu của Nam Bộ hiện đại.

2. NỘI DUNG

2.1. Tôn giáo và tín ngưỡng từ góc nhìn văn hóa học

Tôn giáo và tín ngưỡng, trong nghiên cứu văn hóa, là hai hiện tượng tâm linh vừa phân biệt vừa đan xen. Theo Trần Ngọc Thêm, tín ngưỡng là "*hệ thống niềm tin dân gian vào các lực lượng siêu nhiên*" [5, tr. 452], thường gắn với cộng đồng làng xã, hình thành từ nhu cầu tâm linh nguyên thủy, không có hệ thống giáo lý chính thức, song lại bền bỉ trong đời sống tinh thần dân tộc. Trong khi đó, tôn giáo được xem như một thiết chế văn hóa xã hội hoàn chỉnh, có tổ chức, giáo lý, kinh điển, nghi lễ và tầng bậc chức sắc rõ ràng. Nếu tín ngưỡng có tính bản địa, mềm dẻo, linh hoạt thì tôn giáo lại có hệ thống khắt khe, chuẩn mực và mang tính phổ quát hơn.

Từ góc nhìn văn học - văn hóa, cả tôn giáo lẫn tín ngưỡng đều là môi trường sinh thành biểu tượng, cung cấp cho nhà văn nguồn chất liệu phong phú để xây dựng thế giới nghệ thuật. Việc tái hiện hình tượng thánh thần, hồn ma, nghi lễ cúng tế, bùa chú, thần chú hay quan niệm luân hồi, nhân quả… không chỉ thể hiện thế giới quan riêng của từng cộng đồng, mà còn phản ánh tâm thức ứng xử của con người với thế giới siêu nhiên. Văn học dân gian truyền thống Việt Nam, đặc biệt là truyện cổ tích, truyện truyền kỳ, vốn đã mang đậm màu sắc tâm linh. Văn học hiện đại, tuy gắn với lối tư duy lý tính và khoa học hơn, nhưng vẫn không tách rời hoàn toàn yếu tố tâm linh, tôn giáo, tín ngưỡng, đặc biệt trong những cây bút viết về vùng đất giàu bản sắc như Nam Bộ.

2.2. Tôn giáo, tín ngưỡng như yếu tố cấu thành văn hóa vùng

Theo quan điểm của Trần Ngọc Thêm: "*Trong hệ thống cấu trúc văn hoá vùng, tín ngưỡng và tôn giáo là những thành tố quan trọng, góp phần định hình bản sắc và căn tính cộng đồng.*" [6, tr.32]. Chúng không chỉ chi phối cách ứng xử với tự nhiên và xã hội, mà còn quy định mối quan hệ giữa con người với cái thiêng liêng, từ đó hình thành nên những hệ giá trị đạo đức như lòng hiếu kính tổ tiên, niềm tin vào quả báo luân hồi, sự kính sợ thần linh, hoặc sự linh hoạt trong tiếp biến tôn giáo từ nhiều nguồn gốc. Văn hóa Nam Bộ, với tính chất của một vùng đất "địa linh nhân khẩn" là nơi hội tụ nhiều lớp cư dân, nhiều hệ thống tín ngưỡng khác nhau, từ văn hóa Việt gốc Bắc Trung Nam đến văn hóa Khmer, Hoa và phương Tây. Sự đa dạng về sắc tộc và lịch sử khai phá đã tạo điều kiện để Nam Bộ trở thành vùng văn hóa có tính dung hợp cao về tín ngưỡng và tôn giáo.

Đặc điểm nổi bật của tôn giáo, tín ngưỡng Nam Bộ là tính bản địa hóa và dân gian hóa. Dù là Phật giáo, Công giáo, Cao Đài, Hòa Hảo hay tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên, tất cả đều được người Nam Bộ tiếp nhận trong tâm thế "thiết thực, dung dị và đầy linh hoạt". Người ta có thể vừa đi chùa, vừa đi nhà thờ, vừa tin vào thầy pháp, vừa tin vào thuyết nhân quả, tất cả cùng tồn tại hài hòa. Trong đời sống văn học, đặc biệt ở các nhà văn am hiểu Nam Bộ như Bình Nguyên Lộc, điều này không chỉ là chất liệu văn chương, mà còn là "hạ tầng tinh thần" làm nên bản sắc nhân vật, không gian nghệ thuật và thế giới biểu tượng.

2.3. Văn học như không gian lưu giữ ký ức tâm linh cộng đồng

Đứng ở giao điểm của nghệ thuật và văn hóa, văn học có khả năng lưu giữ những *"ký ức tập thể"* (theo khái niệm của Maurice Halbwachs) trong đó có ký ức tâm linh. Khi đời sống đô thị hóa, hiện đại hóa xóa nhòa dần các nghi lễ truyền thống, các nhà văn trở thành người "ghi chép lại những gì sắp mất". Nhân vật, không gian, nghi thức và tâm lý cộng đồng trong văn học là những "bản sao văn hóa", giúp người đọc hậu thế có thể hình dung đời sống tinh thần của quá khứ, đặc biệt là trong các cộng đồng vừa mới thiết lập như Nam Bộ.

Văn xuôi Bình Nguyên Lộc chính là một "không gian ký ức" như vậy. Từ hình ảnh hồn ma trong *Hồn ma cũ*: *"Người ta bảo căn nhà ấy có hồn ma cũ, đêm về thường trở*

mình kẽo kẹt, cửa sổ lắc rắc như ai gõ nhịp, tưởng chừng người xưa còn ngồi đó chưa đi" [1, tr.145], nghi thức thờ tổ tiên trong Những ngôi mả tổ, đến lễ nhập trạch, cúng ông bà, tin vào thầy pháp hay hình ảnh ngôi miếu ông Tà của người Khmer, tất cả tạo thành một bức tranh tâm linh vừa bình dị, vừa đậm chất huyền thoại: *"Ngôi mả tổ nằm ở giữa khu vườn, như cái mốc giữ đất, giữ hồn. Người ta tin nếu bỏ quên hương khói thì chẳng khác nào chặt đứt sợi dây ràng buộc với ông bà, sẽ gặp điều bất an. Lễ nhập trạch nhà mới không thể thiếu mâm cơm cúng, thầy pháp thì lâm râm khấn vái, như nối lời người sống với cõi âm"* [1, tr.210 - 211]. Những tác phẩm của ông là những ký ức sống động của cộng đồng cư dân đang cố gắng bám rễ, hòa nhập và sinh tồn trên một miền đất mới còn nhiều bất trắc. Tôn giáo, tín ngưỡng trong văn chương Bình Nguyên Lộc vì thế không tách rời thực tại, mà trở thành "văn bản văn hóa" giàu ý nghĩa.

2.3. Biểu hiện tâm thức tôn giáo, tín ngưỡng trong văn xuôi Bình Nguyên Lộc

2.3.1. Cảm hứng về thế giới cõi âm và hình tượng hồn ma

Thế giới hồn ma trong văn xuôi Bình Nguyên Lộc không mang tính kinh dị mà thấm đẫm chất nhân văn, gần gũi. Hồn ma là hiện thân ký ức, là "người của dĩ vãng", là bóng hình của người thân yêu. Truyện *Hồn ma cũ* là điển hình cho cảm thức ấy, hồn ma ùa về khi nhân vật chạm đến những yếu tố gợi nhớ, không gian, âm thanh, mùi vị…: "*Cứ mỗi khi trời chạng vạng, gió đưa mùi nhang khói từ bàn thờ ông bà, lòng tôi lại rùng mình. Tiếng kẽo kẹt của chiếc cửa gỗ, tiếng chó tru ngoài ngõ, tất cả như gọi hồn ma cũ trở về. Hình bóng người xưa hiện ra không phải bằng mắt, mà bằng ký ức ùa về từ mùi hương, tiếng động, bóng tối quen thuộc của căn nhà*" [1, tr.150 - 151]. Đây là một hình thức biểu đạt giàu chất văn hóa, người Nam Bộ không "trừ tà" mà "giao tiếp" với hồn ma như một phần của thế giới hiện sinh.

Ngoài ra, hàng loạt truyện ngắn khác như *Ma mới*, *Ma ném đá*, *Ma rừng*, *Bóng ma suối Kiết*, … cũng đều cho thấy "ma" là một biểu tượng có tính văn hóa, biểu đạt nỗi hoài nhớ, nỗi ân hận, sợ hãi trước thế giới siêu nhiên. Trong truyện *Ma ném đá*, các hòn đá bay vào nhà được lý giải là do vong linh giận dữ. Không có và cũng "không cần" đến lời giải khoa học, người dân chọn cách sống cùng cái huyền bí, phản ánh niềm tin dân gian, thế giới vô hình luôn hiện hữu và phải cư xử cho phải đạo. Người dân sống cùng cái huyền bí, sống với cái thiêng một cách tự nhiên.

2.3.2. Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên, đạo lý nguồn cội

Thờ cúng tổ tiên là cốt lõi trong đời sống tâm linh người Việt, đặc biệt là người Nam Bộ, vốn là cư dân khai hoang, phải dựa vào tín ngưỡng để "bám đất". Trong truyện *Những ngôi mả tổ*, Bình Nguyên Lộc mô tả người dân xóm Sỏi kiên quyết giữ đất tổ dù bị đe dọa bởi ngoại lực, vì: *"Họ không chịu rời đi, vì mả cha ông chôn đó. Bỏ đất thì còn mặt mũi nào trông về tổ tiên? Người sống mà bội bạc với người khuất thì khác nào tự chặt rễ mình"* [1, tr.213]. Đất gắn với mồ mả, trở thành thiêng liêng, nơi con cháu thể hiện đạo hiếu.

Ở *Đò dọc*, nghi thức giỗ chạp không chỉ là phong tục mà là hình thức giáo dục truyền thống: *"Người ta làm giỗ không phải để ăn, mà để cho con nó học. Học cách nhớ ông bà, học cách giữ đạo hiếu, học cái gốc rễ của mình"* [3, tr.87]. Trong *Rừng Mắm*, ông nội ví tổ tiên là *"đàn kiến xung phong lội nước"* một hình ảnh đậm chất văn hóa và biểu tượng. Bên cạnh đó, tác phẩm còn tái hiện sinh động lễ "dẫy mả", một nghi thức quan trọng ngày Tết ở Nam Bộ thể hiện tình cảm sâu nặng với người đã khuất.

2.3.3. Phật giáo và thuyết luân hồi trong thế giới nhân vật

Ảnh hưởng của Phật giáo thấm đẫm trong văn xuôi Bình Nguyên Lộc, thể hiện qua tư duy nhân quả, luân hồi và tinh thần từ bi. Trong *Hồn ma cũ*, nhân vật nghĩ rằng các thầy